

NỘI DUNG ĐỀ CƯƠNG

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM: Em chọn câu trả lời đúng

Câu 1: Từ phổ là hình ảnh cụ thể về

- A. các đường sức điện.
- B. các đường sức từ.
- C. cường độ điện trường.
- D. cảm ứng từ.

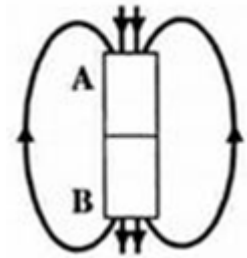
Câu 2: Đường sức từ là những đường cong được vẽ theo quy ước sao cho:

- A. Có chiều từ cực Nam tới cực Bắc bên ngoài thanh nam châm.
- B. Có độ mau thưa tùy ý.
- C. Bắt đầu từ cực này và kết thúc ở cực kia của nam châm.
- D. Có chiều từ cực Bắc tới cực Nam bên ngoài thanh nam châm.

Câu 3: Chiều của đường sức từ của nam châm được vẽ như sau.

Tên các từ cực của nam châm là:

- A. A là cực Bắc, B là cực Nam.
- B. A là cực Nam, B là cực Bắc.
- C. A và B là cực Bắc.
- D. A và B là cực Nam.



Câu 4: Chiều của đường sức từ cho ta biết điều gì về từ trường tại điểm đó?

- A. Chiều chuyển động của thanh nam châm đặt ở điểm đó.
- B. Hướng của lực từ tác dụng lên cực Bắc của một kim nam châm đặt tại điểm đó.
- C. Hướng của lực từ tác dụng lên một vụn sắt đặt tại điểm đó.
- D. Hướng của dòng điện trong dây dẫn đặt tại điểm đó.

Câu 5: Trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng có vai trò quan trọng đối với

- A. sự chuyển hoá của sinh vật.
- B. sự biến đổi các chất.
- C. sự trao đổi năng lượng.
- D. sự sống của sinh vật.

Câu 6: Yếu tố ngoài môi trường ảnh hưởng đến quang hợp là

- A. hàm lượng khí oxygen.
- B. ánh sáng.
- C. muối khoáng
- D. gió

Câu 7: Cây xanh hô hấp vào thời gian nào trong ngày?

- A. Ban đêm.
- B. Buổi sáng.
- C. Cả ngày và đêm.
- D. Ban ngày.

Câu 8: Chuyển hóa năng lượng là

- A. sự biến đổi năng lượng từ dạng này sang dạng khác.
- B. sự biến đổi năng lượng từ nơi này sang nơi khác.
- C. sự truyền năng lượng từ nơi này sang nơi khác.
- D. sự thay đổi năng lượng theo chiều hướng tăng hoặc giảm dần.

Câu 9: Các yếu tố bên ngoài ảnh hưởng đến trao đổi nước của thực vật là:

- A. muối khoáng.
- B. diệp lục.
- C. độ ẩm.
- D. nhiệt độ.

Câu 10: Thiếu loại vitamin này sẽ làm cho biểu bì kém bền vững, dễ nhiễm trùng, giác mạc khô, có thể dẫn tới mù lòa

- A. Vitamin A. B. Vitamin B. C. Vitamin C. D. Vitamin D.

Câu 11: Quang hợp là

A. là quá trình lá cây sử dụng nước và khí carbon dioxide nhờ năng lượng ánh sáng đã được diệp lục hấp thụ để tổng hợp chất hữu cơ.

B. là quá trình lá cây sử dụng nước và khí carbon dioxide nhờ năng lượng ánh sáng đã được diệp lục hấp thụ để tổng hợp chất hữu cơ và oxygen.

C. là quá trình lá cây sử dụng nước và khí carbon dioxide nhờ năng lượng ánh sáng đã được diệp lục hấp thụ để tổng hợp chất oxygen.

D. là quá trình lá cây sử dụng nước và khí carbon dioxide nhờ năng lượng đã được diệp lục hấp thụ để tổng hợp chất hữu cơ và oxygen.

Câu 12: Yếu tố ảnh hưởng đến quá trình hô hấp của thực vật là

A. nồng độ khí oxygen.

C. gió.

B. Ánh sáng.

D. muối khoáng.

Câu 13: Nước có vai trò

A. là thành phần cấu tạo chủ yếu của tế bào và cơ thể, là nguyên liệu để tổng hợp chất hữu cơ trong quang hợp, là môi trường bên trong cơ thể sinh vật, góp phần vận chuyển các chất và điều hòa thân nhiệt.

B. là thành phần cấu tạo chủ yếu của tế bào và cơ thể, là nguyên liệu để sinh vật hô hấp, là dung môi hòa tan nhiều chất, góp phần vận chuyển các chất và điều hòa thân nhiệt.

C. là thành phần cấu tạo chủ yếu của tế bào và cơ thể, là nguyên liệu để tổng hợp chất hữu cơ trong quang hợp, là dung môi hòa tan nhiều chất, góp phần điều hòa thân nhiệt.

D. là thành phần cấu tạo chủ yếu của tế bào và cơ thể, là nguyên liệu để tổng hợp chất hữu cơ trong quang hợp, là dung môi hòa tan nhiều chất, góp phần vận chuyển các chất và điều hòa thân nhiệt.

Câu 14: Thoát hơi nước ở lá có vai trò

A. góp phần vận chuyển nước và muối khoáng trong cây, điều hòa nhiệt độ cơ thể, giúp khí O_2 đi vào bên trong lá và giải phóng khí CO_2 ra môi trường.

B. góp phần vận chuyển nước và muối khoáng trong cây, điều hòa nhiệt độ cơ thể, giúp khí O_2 đi vào bên trong lá

C. góp phần vận chuyển nước và muối khoáng trong cây, điều hòa nhiệt độ cơ thể, giúp khí CO_2 đi vào bên trong lá và giải phóng khí O_2 ra môi trường.

D. góp phần vận chuyển nước và muối khoáng trong cây, điều hòa nhiệt độ cơ thể, giúp khí giải phóng khí CO_2 ra môi trường.

Câu 15: Khi một thanh nam châm thẳng bị gãy làm hai nửa, nhận định nào dưới đây là đúng?

A. Một nửa tạo thành một thanh nam châm mới chỉ có một cực từ ở một đầu

B. Hai nửa đều mất hết từ tính

C. Mỗi nửa thành một nam châm mới có hai cực từ cùng tên ở hai đầu

D. Mỗi nửa thành một nam châm mới có hai cực từ khác tên ở hai đầu

Câu 16: Một nam châm vĩnh cửu có đặc tính nào dưới đây?

A. Khi bị cọ xát thì hút các vật nhẹ.

B. Khi bị nung nóng lên thì có thể hút các vụn sắt.

C. Có thể hút các vật bằng sắt.

D. Một đầu có thể hút, còn đầu kia thì đẩy các vụn sắt.

Câu 17. Nói về hô hấp tế bào, điều nào sau đây **không đúng**?

A. Đó là quá trình chuyển đổi năng lượng rất quan trọng của tế bào.

B. Đó là quá trình phân giải các chất hữu cơ thành CO_2 và H_2O và đồng thời giải phóng năng lượng.

C. Hô hấp tế bào diễn ra nhanh hay chậm phụ thuộc vào nhu cầu năng lượng của tế bào.

D. Quá trình hô hấp tế bào chủ yếu diễn ra trong nhân tế bào.

Câu 18. Cơ sở khoa học của các biện pháp bảo quản nông sản là gì?

A. Tăng nhẹ cường độ hô hấp tế bào.

B. Giảm nhẹ cường độ hô hấp tế bào.

C. Tăng cường độ hô hấp tế bào tới mức tối đa.

D. Giảm cường độ hô hấp tế bào tới mức tối thiểu.

Câu 19. Mùa thu hoạch lúa để sử dụng thóc lâu dài bà con nông dân thường tiến hành phơi (hong) thóc bằng nhiệt độ cao (phơi nắng, sấy khô). Theo em, các bác nông dân đã vận dụng biện pháp nào để bảo quản lương thực, thực phẩm?

A. Bảo quản lạnh

B. Bảo quản khô

C. Bảo quản trong điều kiện nồng độ carbon dioxide cao

D. Bảo quản trong điều kiện nồng độ oxygen thấp

Câu 20. Phát biểu nào đúng về chức năng chính của khí khổng?

A. Khí khổng phân bố chủ yếu ở biểu bì mặt dưới của lá, một số loài ở cả biểu bì mặt trên lá.

B. Mỗi khí khổng có 2 tế bào hình hạt đậu, xếp úp vào nhau tạo nên khe khí khổng.

C. Thực hiện trao đổi khí và thoát hơi nước cho cây.

D. Quá trình trao đổi khí ở thực vật diễn ra cả ban ngày lẫn ban đêm.

PHẦN II: TỰ LUẬN:

Câu 1 : Hãy vẽ và xác định chiều các đường sức từ đi qua các điểm A, B, C



Câu 2: Xác định cực của nam châm thẳng khi biết chiều của kim nam châm đặt tại vị trí như hình vẽ



Câu 3: Nêu một số ứng dụng của nam châm điện trong đời sống?

Câu 4: Phát biểu khái niệm về trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng?

Câu 5: Nêu khái niệm về quang hợp ở thực vật? Cho biết nguyên liệu và sản phẩm được tạo ra trong quá trình quang hợp? Viết phương trình tổng quát của quá trình quang hợp?

Câu 6: Hãy nêu vai trò của lá cây với chức năng quang hợp bằng cách hoàn thành bảng sau:

Bộ phận	Đặc điểm	Vai trò trong quang hợp
Phiến lá	?	?
Lục lạp	?	?
Gân lá	?	?
Khí khổng	?	?

Câu 7: Năng lượng dùng cho các hoạt động sống của sinh vật được tạo ra như thế nào? Quá trình đó diễn ra ở đâu trong cơ thể sinh vật?

Câu 8: Mô tả quá trình hô hấp diễn ra ở tế bào? Nêu vai trò của quá trình hô hấp tế bào đối với cơ thể?

Câu 9: Vì sao sau khi chạy, cơ thể nóng dần lên, toát mồ hôi và nhịp thở tăng lên?

TỔ TRƯỞNG

**BGH XÁC NHẬN
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đỗ Thị Hợp

Tạ Thúy Hà